

THỰC TRẠNG KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ ĐẲNG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH BÓNG BÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

TS. Lê Vương Anh¹; ThS. Nguyễn Danh Nam²

Tóm tắt: Qua nghiên cứu thực tiễn, chúng tôi tìm hiểu thực trạng công tác kiểm tra- đánh giá đẳng cấp vận động viên cho sinh viên chuyên ngành Bóng bàn hiện nay. Kết quả nghiên cứu làm cơ sở để lựa chọn các tiêu chuẩn phù hợp áp dụng có hiệu quả, đánh giá đẳng cấp vận động viên cho sinh viên chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh.

Từ khóa: Kiểm tra- đánh giá, đẳng cấp, bóng bàn, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

Abstract: Summary: Through practical research, we have studied the current situation of athlete grading and evaluation in table tennis for students specializing in the sport. The research results serve as a basis for selecting appropriate and effective criteria to evaluate the athlete's level for table tennis students at the Bac Ninh University of Physical Education and Sports.

Keywords: Evaluation, athlete grading, table tennis, Bac Ninh University of Physical Education and Sports.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Trường Đại học Thể dục thể thao (TĐTT) Bắc Ninh nói chung và khoa Huấn luyện thể thao nói riêng luôn đặt nhiệm vụ nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên (SV) lên hàng đầu. Với mục tiêu đó, Bộ môn Bóng bàn đã không ngừng cải tiến và hoàn thiện chương trình giảng dạy, đề ra các giải pháp đồng bộ từ khâu tuyển chọn ban đầu đến quá trình giảng dạy và đào tạo. Trong quá trình đó, kiểm tra – đánh giá là một khâu quan trọng không thể thiếu được, nó giữ vai trò trong quá trình điều khiển, điều chỉnh quá trình dạy học môn Bóng bàn. Thông qua kiểm tra - đánh giá, giảng viên bộ môn xác định được trình độ, năng lực của SV, qua đó thấy được điểm mạnh, điểm yếu của chương trình, kế hoạch giảng dạy cũng như sự cố gắng của SV trong học tập. Do đó, chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng kiểm tra - đánh giá hiện nay của bộ môn, từ đó xác định được các nội dung kiểm tra - đánh giá đẳng cấp vận động viên (VĐV) hiện nay có còn đảm bảo yêu cầu hay không?

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; quan sát sự phạm; kiểm tra sự phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Công tác tổ chức kiểm tra - đánh giá của Bộ môn Bóng bàn

Một trong những nhiệm vụ, đặt ra hàng năm của bộ môn vào cuối năm học, tổ chức kiểm tra - đánh giá đẳng cấp cho SV trong toàn trường học tập môn

Bóng bàn.

Công việc tiến hành tổ chức thi được đảm bảo đúng quy định, quy chế nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo được tiến hành theo quy trình sau:

- Viết giấy đề nghị Ban giám hiệu thành lập hội đồng thi và phong đẳng cấp VĐV

- Bộ môn xây dựng kế hoạch kiểm tra trước 1 tháng bao gồm các vấn đề lên danh giảng viên coi thi và chấm thi các lớp chuyên ngành, thời gian, địa điểm và nội dung thi.

- Thông báo thi đẳng cấp cho SV các khóa trên trang Web, Facebook và gửi thông báo đến các khoa, bộ môn.

- Tổ chức thi, chấm điểm sau 3 ngày thi xong, vào điểm phần mềm nộp điểm cho khoa và phòng đào tạo.

- Sau khi tổ chức thi xong, bộ môn tiến hành họp rút kinh nghiệm các vấn đề nảy sinh trong quá trình thi.

Trong những năm gần đây chúng tôi thấy việc tổ chức thi còn có một số vấn đề tồn tại sau:

- Kế hoạch quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV trong trường còn chưa khoa học.

- Quá trình thi việc tổ chức vẫn còn tình trạng lộn xộn, việc sắp xếp hướng dẫn SV vào thi chưa tốt.

- Bộ môn thông báo sớm hơn để các em có kế hoạch cụ thể, chủ động được thời gian ôn tập các nội dung thi (ngày giờ, nội dung, chỉ tiêu rõ ràng).

2.2. Thực trạng hình thức và nội dung kiểm tra -

đánh giá đẳng cấp VĐV cho SV chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học TDTT Bắc Ninh hiện nay

Trong chương trình đào tạo bắt buộc ở trường Đại học TDTT Bắc Ninh: SV tốt nghiệp ra trường đạt được trình độ nhất định ở môn chuyên ngành: Ngành HLTT đẳng cấp 1 tương đương và 2 đẳng cấp 3; Ngành GDTC: Đẳng cấp 2 và 2 đẳng cấp 3.

Căn cứ vào kế hoạch đào tạo hàng năm của nhà trường, bộ môn tiến hành tổ chức thi đẳng cấp VĐV, cho SV chuyên ngành vào trung tuần tháng 5. Tổ chức thi đẳng cấp bộ môn tiến hành theo 2 hình thức sau:

- *Hình thức 1: Công nhận đẳng cấp thông qua thi đấu giải quốc gia, giải thi đấu truyền thống và giải chuyên ngành do bộ môn tổ chức.*

Trong các cuộc thi đấu nằm trong hệ thống thi đấu quốc gia môn Bóng bàn các em SV đạt thứ hạng cao được miễn thi qua thành tích tốt.

Ở giải vô địch quốc gia hàng năm SV tham gia xếp hạng 1/32, tham gia giải SV toàn quốc xếp hạng 1/8 được phong đẳng cấp 1. Qua các giải hàng năm do bộ môn tổ chức, nhà trường công nhận đẳng cấp 2 cho các em SV thi đấu đạt thành tích cao ở các nội dung đồng đội (nhất và nhì), nội dung đôi (nhất, nhì, ba) và cá nhân (nhất, nhì, ba, tư). Tuy nhiên, trong những năm gần đây đã bộc lộ một số điểm yếu sau:

Thứ nhất: Một số SV thi đấu đạt kết quả tốt trong năm trước vẫn duy trì được thành tích ở năm tiếp theo. Vì vậy, số lượng SV đạt kết quả cao trong thi đấu vẫn tập trung ở những em đã đạt giải ở năm trước.

Thứ hai: VĐV cấp 1, kiện tướng được tuyển thẳng vào trường, trình độ chuyên môn của các em là rất tốt. Thành tích thi đấu của các em ở giải truyền thống hay chuyên ngành luôn đạt thứ hạng cao. Do đó, số SV còn lại ít có cơ hội lọt vào tốp thứ hạng để

công nhận đẳng cấp.

Thứ ba: Nhiều em mong muốn đạt đẳng cấp thông qua thi đấu, không phải thi đã xảy ra tình trạng các em thi đấu thiếu trung thực, không quyết tâm, nhường nhịn nhau nên đã làm giảm đi ý nghĩa, tính chất của cuộc thi đấu.

- *Hình thức 2: Công nhận kết quả thông qua kiểm tra - đánh giá đẳng cấp hàng năm của bộ môn.*

Các test kiểm tra đẳng cấp VĐV của bộ môn, được xây dựng vào năm 2008, được điều chỉnh năm 2011, 2015 và 2019. Các test mới chỉ điều chỉnh về chỉ tiêu, chưa xây dựng cụ thể thể cho SV theo chuyên ngành Huấn luyện thể thao, Giáo dục thể chất. Cụ thể, các test kiểm tra được trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1, cho thấy:

- Các test được xây dựng từ năm 2008 đến nay chưa được xây dựng lại, chỉ điều chỉnh các chỉ tiêu cho phù hợp với thực tế ở từng thời điểm khi xây dựng chương trình môn học Bóng bàn.

Thống nhất năm và ngành của các chỉ tiêu, chưa xây dựng cụ thể cho SV

- Các test kiểm tra, đánh giá đẳng cấp cho SV chuyên ngành HLTT và GDTC chưa được xây dựng riêng cho 2 ngành.

Test nhảy dây cần phải xem xét thay thế. Vì, test nhảy dây không đại diện, đặc trưng cho môn Bóng bàn.

2.3. Thời gian chuẩn bị cho tập luyện thi đẳng cấp của SV

Thời gian này các em đã chủ động việc tập luyện, duy trì và nâng cao trình độ tập luyện, để đạt được kết quả như mong muốn.

Để hiểu rõ hơn, chúng tôi phỏng vấn bằng phiếu hỏi các em tham gia kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV các khóa, được trình bày ở bảng 2.

Qua kết quả bảng 2, cho thấy: SV chuyên ngành,

Bảng 1. Test kiểm tra - đánh giá đẳng cấp VĐV môn Bóng bàn từ năm 2015 đến 2022

| Đối tượng | TT | Test | Chỉ tiêu thực hiện | | Chỉ tiêu đạt | |
|--------------|----|--|--------------------|-------|--------------|-------|
| | | | Nam | Nữ | Nam | Nữ |
| Chuyên ngành | 1 | Vụt nhanh thuận tay (quả tốt) | 60 | 50 | 50-52 | 40-42 |
| | 2 | Vụt nhanh trái tay (quả tốt) | 60 | 50 | 50-52 | 40-42 |
| | 3 | Giật bóng thuận tay (quả tốt) | 25 | 20 | 17-19 | 12-14 |
| | 4 | Giao bóng tấn công (quả tốt) | 20 | 15 | 16 | 12 |
| | 5 | Nhảy dây 2 phút (số lần) | 320 | 300 | 320 | 300 |
| | 6 | Di chuyển ngang nhặt bóng 2 lần x21 quả x4,5m (phút) | 4'15" | 4'25" | 4'15" | 4'25" |

thời gian mà các em giành cho tập luyện kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV không nhiều được thể hiện qua chính ý kiến của các em mà chúng tôi đã phỏng vấn, cho thấy các em tập luyện trước ngày thi 1- 2 ngày thi chiếm tỷ lệ cao nhất từ 50 %. Trong đó, cũng có một số em có ý thức việc tập luyện trước 1 tuần hoặc 2 tuần.

2.4. Kết quả kiểm tra - đánh giá đẳng cấp VĐV Bóng bàn từ năm 2015-2022

Qua quá trình tổng hợp các số liệu tại bộ môn, kết quả lưu trữ kiểm tra đẳng cấp VĐV của bộ môn từ năm 2015-2022 lưu trữ, chúng tôi có kết quả của các khoá tham gia thi môn Bóng bàn được trình bày

ở bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Trung bình thành tích của các khoá chuyên ngành ở các test đều ở mức đạt, ở mức khá và có SV đạt mức tốt, cao hơn so với chỉ tiêu đề ra.

Tuy nhiên sau nhiều năm tổ chức kiểm tra - đánh giá đẳng cấp cho SV Bóng bàn chúng tôi nhận ra một số vấn đề, nội dung kiểm tra không còn phù hợp với thực tế hiện nay là:

Thứ 1: Các test kiểm tra đối với SV chuyên ngành, có test không còn phù hợp với trình độ chuyên môn hiện nay. Vì, trình độ của các em đã có sự tiến bộ rõ qua thành tích mà chúng tôi tổng hợp

Bảng 2. Kế hoạch tập luyện chuẩn bị cho kiểm tra - đánh giá đẳng cấp VĐV của SV

| TT | Nội dung | SV chuyên ngành (n=24) | |
|----|-----------------------------|-------------------------|---------|
| | | Đồng ý | Tỷ lệ % |
| 1 | Tập trong giờ chính khoá | 5 | 25 |
| 2 | Tập 1-2 ngày trước ngày thi | 10 | 50 |
| 3 | Tập trước 1 tuần | 3 | 15 |
| 4 | Tập trước 2 tuần | 2 | 10 |
| 5 | Tập trước 1 tháng | 0 | 0 |

Bảng 3. Thành tích kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV của SV chuyên ngành từ năm 2015- 2022

| TT | Test | Giới tính | Chỉ tiêu đạt | Kết quả TB các khoá (\bar{x}) | | | | | | |
|----|---|-----------|--------------|-----------------------------------|--------------|--------------|-------------|-------------|--------------|-------------|
| | | | | ĐH48 (n= 20) | ĐH49 (n= 22) | ĐH50 (n= 15) | ĐH51 (n=13) | ĐH52 (n=06) | ĐH53 (n=04) | ĐH54 (n=05) |
| 1 | Vụt nhanh thuận tay (quả tốt) | Nam | 50/60 | 52,8 | 50,7 | 54,6 | 50,5 | 55,1 | 54,9 | 55,3 |
| | | Nữ | 40/50 | 40,6 | 42,5 | 41,4 | 43,8 | 42,0 | | 43,0 |
| 2 | Vụt nhanh trái tay (quả tốt) | Nam | 50/60 | 51,8 | 52,7 | 55,6 | 51,7 | 54,8 | 55,9 | 56,7 |
| | | Nữ | 40/50 | 41,6 | 41,5 | 42,3 | 44,6 | 41,0 | | 45,0 |
| 3 | Giật bóng thuận tay (quả tốt) | Nam | 17/25 | 17,2 | 17,9 | 19,8 | 18,7 | 21,6 | 22,7 | 22,9 |
| | | Nữ | 12/20 | 12,3 | 12,1 | 12,7 | 15,8 | 16,5 | | 18,5 |
| 4 | Giao bóng tấn công (quả tốt) | Nam | 16/20 | 16,2 | 15,8 | 16,9 | 16,4 | 17,8 | 19,2 | 18,7 |
| | | Nữ | 12/15 | 12,2 | 12,7 | 12,3 | 12,8 | 13,0 | | 14,0 |
| 5 | Nhảy dây 2' (lần) | Nam | 3201 | 319,8 | 319,5 | 324,7 | 323,6 | 329,6 | 342,9 | 342,3 |
| | | Nữ | 3001 | 302,3 | 298,9 | 300,7 | 325,9 | 320,1 | | 334,6 |
| 6 | Di chuyển ngang nhật bóng 21 x 4,5m x 21 quả (phút) | Nam | 4'15" | 4'14" | 4'15" | 4'13" | 4'13" | 4'12" | 4'13" | 4'11" |
| | | Nữ | 4'25" | 4'26" | 4'25" | 4'23" | 4'23" | 4'21" | | 4'20" |

được đó là vút nhanh thuận tay và vút nhanh trái tay. Test nhảy dây, theo chúng tôi không nên sử dụng vì không phải test chuyên môn trong đánh giá đẳng cấp VĐV.

Thứ 2: Chương trình môn học Bóng bàn thay đổi năm 2015, chuyển sang học chế tín chỉ về yêu cầu đào tạo nhà trường theo xu hướng chuyên môn hoá cao hơn, nhưng đến nay bộ môn vẫn chưa có sự thay đổi về nội dung đánh giá đẳng cấp, chưa xây dựng cụ thể theo từng ngành, phân loại đẳng cấp 1, 2 cho SV Bóng bàn. Vì vậy, trong những năm gần đây việc kiểm tra - phân loại đẳng cấp VĐV cho SV tham gia thi chưa đánh giá đúng thực lực của mỗi SV. Do đó, bộ môn cần xem xét lại một cách nghiêm túc và xây dựng nội dung kiểm tra -đánh giá đẳng cấp cho SV trong năm nay,có thể ứng dụng trong năm tới.

Qua quá trình tìm hiểu thực trạng công tác kiểm tra - đánh giá đẳng cấp VĐV của bộ môn trong những năm gần đây, cho thấy:

- Công tác kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV cho SV trong những năm qua đảm bảo đúng quy trình, quy chế của Bộ GD-ĐT, quy định dạy và học của nhà trường.

- Chuẩn bị cho việc ôn luyện thi kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV của SV là không nhiều, còn một số em không tham gia tập luyện lần nào nhưng vẫn có thể đạt được đẳng cấp nhất định.

- Kết quả kiểm tra – đánh giá đẳng cấp VĐV những năm gần đây cho thấy tỉ lệ đạt chiếm tỉ lệ rất cao. SV chuyên ngành đạt 100%, SV không chuyên đạt 95-100%.

- Bộ môn cần nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung không còn phù hợp với thực tế hiện nay.

3. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu, chúng tôi có thể đưa ra

những kết luận sau:

- Test kiểm tra - đánh giá đẳng cấp VĐV, từ năm 2008 đến nay chưa được xây dựng lại, chỉ điều chỉnh các chỉ tiêu cho phù hợp với thực tế ở từng thời điểm khi xây dựng chương trình môn học Bóng bàn.

- Test kiểm tra, đánh giá đẳng cấp cho SV chuyên ngành HLTT và GDTC chưa được xây dựng riêng cho 2 ngành.

- Các test kiểm tra và chỉ tiêu chưa đánh giá chính xác trình độ chuyên môn của SV chuyên ngành, nhất là ngành HLTT cần phải xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ tương đương đẳng cấp 1 theo chương trình đào tạo của nhà trường.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ môn Bóng bàn (2019), *Đề cương chi tiết học phần ngành HLTT*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
2. Nguyễn Văn Đức (2019), *Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập thực hành theo học chế tín chỉ cho SV chuyên ngành cầu lông ngành GDTC Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*. Đề tài cơ sở
3. Nguyễn Ngọc Giao (2010), *Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập thực hành theo các học phần cho SV chuyên ngành Bóng bàn ngành GDTC Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*. Đề tài cơ sở
4. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2018), *Quy chế học vụ đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, Quyết định số 771/QĐ-TDĐTBN ngày 04 tháng 09 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*.

Nguồn bài báo: Bài báo được trích trong đề tài cấp cơ sở “Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá đẳng cấp VĐV cho SV chuyên ngành Bóng bàn Trường Đại học TDTT Bắc Ninh”, Lê Vương Anh, Đại học TDTT Bắc Ninh, 2022.

Ngày nhận bài: 20/3/2023; **Ngày duyệt đăng:** 24/5/2023